TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **488**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 474/2023/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Việt H, sinh năm 1981;

Bị đơn: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1990;

Nơi ĐKHKTT: Tập thể T579, Lữ đoàn 205, phường Ô C, quận Đ, thành phố H; Nơi cư trú: Căn hộ W1- 15A, V, tổ dân phố số 3 M, phường M, quận N, thành phố H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Việt H và chị Vũ Thị N

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Bùi Bình M, sinh ngày 05/04/2017 cho anh Htrực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh H và chị N tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0009108 ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận. Anh H, chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Chị cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Ô C, quận Đ, TP. H (Số 70/2015 Quyển số 01/2015 ngày 27/3/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN